TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI Bản án số: 131/2019/HS-PT Ngày 03 - 5 - 2019	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa;

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Hoàng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lâm Quyết Ch và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

- *Các bị cáo có kháng cáo*:

1. Lâm Quyết Ch, sinh năm 198X tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thành Ch và bà Nguyễn Thị Thu Th; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 138/2006/HS-PT ngày 26-6-2006, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xử phạt Lâm Quyết Ch 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách 01 năm, chấp hành xong ngày 27/6/2007 (vụ án có 04 bị cáo, tổng số tiền đánh bạc là 2.470.000 đồng; Ch không tham gia đánh bạc nhưng giúp sức cho người khác đánh bạc); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi

khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 07/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Duy Đ, sinh năm 198X tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Thôn E, xã F, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị A; có vợ tên Đào Thị Hoài M và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 08/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đình Ph, sinh năm 197X tại Bình Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 165/4C, ấp D3, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph và bà Mai Thị N; có vợ tên Nguyễn Thị Thu Y (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 09/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Thái Đ, sinh năm 196X tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và Nơi cư trú: Số 157/4, ấp D, xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ tên Trần Thị Thanh V và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 10/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Thanh T, sinh năm 198X tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 98/1C, ấp Đ1, xã G2, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị Q; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 11/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

6. Đặng Hoàng M, sinh năm 199X tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 35/C2, ấp Đ2, xã G2, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Trần Thị Kim D; có vợ tên Trần Thu H và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 12/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

7. Phạm D, sinh năm 198X tại Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp D2 xã G1, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ điện cơ; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L và bà Trần Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2007/HS-ST ngày 28-11-2007, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt Phạm D 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong bản án ngày 17/01/2009; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/02/2018 đến ngày 14/02/2018 được hủy bỏ tạm giữ; hiện nay, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 13/2019/LCĐKNCT ngày 05-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

- Người bào chữa cho các bị cáo Đặng Hoàng Minh và Phạm Dũng: Ông Nguyễn Văn H, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; nơi làm việc: Công ty Luật Hợp danh N – Chi nhánh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 04/02/2018, Công an huyện T phối hợp với Công an xã G1, huyện T, bắt quả tang nhóm đối tượng, bao gồm: Lâm Quyết Ch, Nguyễn Đình P, Nguyễn Duy Đ, Hoàng Thái Đ, Đặng Hoàng M, Võ Tấn T, Trần Quốc H, Phạm D và Trần Thanh T, đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi "Xóc đĩa", được thua bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.700.000 đồng, thu giữ các vật chứng khác gồm: Thu giữ trên người

Lâm Quyết C số tiền 16.600.000 đồng, 01 điện thoại hiệu iphone màu trắng; trong giỏ xách của Võ Tấn T số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động iphone màu trắng; của Trần Thanh T số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động iphone màu trắng; của Trần Quốc H số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nokia màu đỏ; của Hoàng Thái Đ số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nokia màu đen và 01 xe mô tô biển số 60F1-922X; của Đặng Hoàng M số tiền 850.000 đồng, 01 điện thoại di động iphone màu trắng và xe mô tô biển số 60B3-377.2X; của Nguyễn Đình P số tiền 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động iphone màu đen và 01 điện thoại Samsung màu trắng; của Phạm D số tiền 20.000 đồng và 01 điện thoại di động iphone màu trắng; của Nguyễn Duy Đ 01 điện thoại di động iphone màu đen; 01 đĩa sành, 01 chén nhựa, 04 con vị được cắt từ lá bài tây loại 52 lá, 01 tấm ni-lon kích thước 40cm x 40cm, 01 tấm bạt màu xanh – cam kích thước 2m x 10m, 01 tấm bạt màu xanh – cam kích thước 8m x 20m.

Ngày 25/4/2018, Đinh Long Q ra đầu thú tại Cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng bọn về hành vi phạm tội Đánh bạc trái phép được thua bằng tiền.

Quá trình điều tra, đã làm rõ như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 04/2/2018, nhóm đối tượng bị bắt quả tang nêu trên tụ tập ở rẫy trồng điều của ông Bùi Văn T (rẫy đang bỏ hoang), thuộc ấp Dốc mơ 3, xã G1, huyện T, để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa. Sòng bạc trên được tổ chức theo lời khai của các bị cáo là do đối tượng Phạm Minh T (tên gọi khác Ồ T), sinh năm 198X, trú tại xã P, huyện Đ; hiện nay, T đang bỏ trốn chưa bắt được. Các đối tượng đến tham gia đánh bạc bắt đầu từ khoảng 13 giờ ngày 04/02/2018. Tại sòng bạc, ban đầu, do Phạm Chí H, sinh năm 1972 (hiện nay đang bỏ trốn) trú tại xã G2, huyện T làm chủ cái xóc đĩa; các con bạc tự thỏa thuận với nhau, dùng 4 con vị của lá bài tây loại 52 lá, cắt nhỏ ra; trong đó, có 01 màu đen và 03 màu đỏ.

Hiếu là người cầm cái xóc đĩa, các con bạc còn lại bỏ tiền cược; sau khi xóc đĩa, sẽ mở bát (chén) ra, nếu có 4 con vị cùng một màu, hoặc 2 con trắng, 2 con đen (đỏ) gọi là chẵn, còn 3 trắng 1 đen, hoặc 3 đen 1 trắng gọi là lẻ. Khi xác định được kết quả, H là người thu tiền của những người thua cược và phải trả tiền cho người thắng cược. Trong quá trình đánh bạc, mỗi ván bài các con bạc tự đặt cược thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 1.500.000 đồng (tùy người chơi đặt cược, không ai quy định bắt buộc phải đặt bao nhiêu). Sau khi đánh bạc được khoảng 30 phút, Đinh Long Q vào thay cho H để làm cái nhưng hình thức

chơi xóc đĩa thì vẫn không thay đổi. Từ thời điểm bắt đầu đánh bạc đến khi bị phát hiện, truy bắt, thì có khoảng gần 30 đối tượng có mặt tại sòng bạc nhưng số người tham gia đánh bạc có khoảng 15 đến 20 người, mỗi ván bạc số tiền của các con bạc đưa vào đánh bạc có từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc, có Võ Tấn T và Trần Quốc H không trực tiếp tham gia đặt cược nhưng tham gia với vai trò là người thu tiền xâu; cụ thể: T và H khi đến sòng bạc, đứng ra hai bên để thu tiền xâu; trong mỗi ván bài, nếu có 03 con mặt màu đen thì người thắng cược ván bài đó phải trả tiền xâu, cứ thắng 1.000.000 đồng thì thu tiền xâu số tiền 50.000 đồng. Trong quá trình thu tiền xâu, Võ Tấn T đã thu được số tiền xâu là 650.000 đồng, số tiền này được T buộc lại bằng dây thun, để trên chiếu bạc thì bị bắt quả tang; đối với Trần Quốc H tại thời điểm bị bắt quả tang, H bỏ chạy thì bị bắt nên chưa xác định được đã thu bao nhiêu tiền xâu.

Đối với các con bạc đã tham gia đánh bạc như sau:

- Bị cáo Lâm Quyết C sử dụng xe mô tô 60U7-035X và mang theo số tiền 25.000.000 đồng để tham gia đánh bạc trong quá trình tham gia đánh bạc C đã thua số tiền 8.400.000 đồng, số tiền còn lại đã bị thu giữ;

- Bị cáo Nguyễn Duy Đ mang theo số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc; tại thời điểm bị bắt quả tang, Đ thua số tiền 3.000.000 đồng, số tiền còn lại bị Cơ quan điều tra thu giữ khi bị bắt quả tang;

- Bị cáo Trần Thanh T mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc kết quả thua 600.000 đồng, số tiền còn lại đã bị thu giữ;

- Bị cáo Đặng Hoàng M mang theo số tiền 800.000 đồng và sử dụng xe mô tô 60B3-377.2X đi đến và tham gia đánh bạc; kết quả, M thắng số tiền 50.000 đồng, Cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ số tiền 850.000 đồng trên người M;

- Bị cáo Phạm D mang theo số tiền 120.000 đồng đưa vào đánh bạc và thua số tiền 100.000 đồng;

- Bị cáo Hoàng Thái Đ mang theo số tiền 1.050.000 đồng và sử dụng xe mô tô 60F1-922X đi đến địa điểm đánh bạc và tham gia đánh bạc; kết quả Đ thua số tiền 50.000 đồng, số tiền còn lại bị thu giữ;

- Bị cáo Nguyễn Đình Ph mang theo số tiền 1.400.000 đồng để đưa vào đánh bạc; kết quả, Ph thua số tiền 200.000 đồng, số tiền còn lại đã thu giữ;

- Bị cáo Đinh Long Qu mang theo số tiền 1.200.000 đồng để tham gia đánh bạc; Qu là người làm cái xóc đĩa, để xác định kết quả thắng thua; tại thời điểm bị bắt quả tang, Qu đang thua số tiền 700.000 đồng.

2. Vật chứng vụ án:

- 04 con vị hình tròn, được cắt ra từ lá bài tây loại 52 lá, 01 đĩa sành, 01 chén nhựa, 02 tấm bạt màu xanh (01 tấm bạt có kích thước 2m x 10m, 02m x 20m), 01 tấm ni-lon kích thước 40cm x 40cm; là công cụ sử dụng để đánh bạc.

- Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 35.270.000 đồng, Cơ quan điều tra đã thu giữ được số tiền 32.470.000 đồng (bao gồm số tiền bắt quả tang và thu giữ trên người và vật dụng của các bị cáo).

- Xe mô tô biển số 60U7-03xx đứng tên đăng ký là Võ Thị Bích H (sinh năm 1990, trú tại xã G, huyện T), chị H cho Ch mượn đi công việc, không biết việc Ch sử dụng xe mô tô đi tham gia đánh bạc trái phép, xe này đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Xe mô tô biển số 60B3-377.xx đứng tên đăng ký là Đặng Văn Tr, bố đẻ của M, xe để ở nhà M tự ý lấy đi tham gia đánh bạc ông Tr không biết, xe này đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Xe mô tô biển số 60F1-92yy đứng tên đăng ký là Hoàng Mỹ D, con gái Thái Đ, Thái Đ mượn xe đi công việc và tham gia đánh bạc, chị D không biết, xe này đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 10 điện thoại di động các loại trong quá trình bắt quả tang đã thu giữ; tuy nhiên, quá trình điều tra xác định các điện thoại trên không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, nên đã trả lại cho chủ sở hữu.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, đã tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015; quyết định xử phạt:

- Bị cáo Lâm Quyết Ch: 01 (một) năm tù.

- Bị cáo Nguyễn Duy Đ: 08 (tám) tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Đình Ph: 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Hoàng Thái Đ: 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Đặng Hoàng M: 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Trần Thanh Tr: 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Phạm D: 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Đinh Long Qu: 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo Võ Tấn Th: 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo Trần Quốc H: 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

- Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Lâm Quyết Ch, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình Ph, Hoàng Thái Đ, Trần Thanh Tr, Đặng Hoàng M và Phạm D kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

6. Phần phát biểu của ông Nguyễn Văn H là người bào chữa cho các bị cáo Đặng Hoàng M và Phạm D:

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo hình phạt tù là nặng so với hành vi phạm tội. Đối với các bị cáo Đặng Hoàng M và Phạm D tại cấp phúc thẩm đã cung cấp thêm tình tiết mới là lao động chính trong gia đình được địa phương xác nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản

án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc", theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và hoàn cảnh gia đình rất khó khăn là đúng. Việc xác định phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là chưa đúng đối với Đinh Long Qu, Lâm Quyết Ch và Phạm D; bởi vì, các bị cáo này đã từng bị kết án (Giải đáp số: 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07-4-2017 của Tòa án nhân dân tối cao); do đó, sửa bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật.

- Tại cấp phúc thẩm: Các bị cáo Phạm D và Đặng Hoàng M cung cấp đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bản thân là lao động chính trong gia đình, phải nuôi người thân phụ thuộc, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt:

Cấp sơ thẩm nhận định vai trò của các bị cáo Đinh Long Qu, Đặng Hoàng M, Trần Thanh Tr, Phạm D, Võ Tấn Th và Trần Quốc H có hành vi phạm tội tương đương nhau; tuy nhiên, xét thấy:

- Hành vi phạm tội của Đinh Long Qu còn cao hơn các bị cáo khác (ngoài mang theo số tiền 1.200.000 đồng để tham gia đánh bạc, Qu còn là người trực tiếp làm cái xóc đĩa). Ngoài ra, Đinh Long Qu còn có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2009/HS-ST ngày 22-7-2009, Qu bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội "Đánh bạc" (trong vụ án này, Qu cá độ bóng đá 30 lần, tổng số tiền đánh bạc là 43.000.000 đồng) (bút lục từ số 212 đến 215).

- Đối với Võ Tấn Th và Trần Quốc H không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng tham gia với vai trò là người thu tiền xâu, hưởng lợi từ việc đánh bạc của người khác; do đó, hành vi của Th và H cao hơn các bị cáo khác, thể hiện vai trò của người tổ chức đánh bạc. Số người tham gia đánh bạc được cấp sơ thẩm xác định: "Từ thời điểm bắt đầu đánh bạc đến khi bị phát hiện, truy bắt, thì có khoảng gần 30 đối tượng có mặt tại sòng bạc nhưng số người tham gia đánh bạc có khoảng 15 đến 20 người". Tuy nhiên, do quá trình điều tra không chứng

minh được tình tiết "với quy mô lớn", nên Th và H bị xét xử về tội đánh bạc là phù hợp với Khoản 2, Điều 2 của Nghị quyết số: 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2010 của Tòa án nhân dân tối cao.

- Kết luận: Việc cấp sơ thẩm xử phạt Qu, Th và H hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo còn lại bị xử phạt tù giam là không công bằng, không đảm bảo quyền bình đẳng trước pháp luật được quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những nội dung trên, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, hành động bộc phát dịp Tết nguyên đán và số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn; cấp sơ thẩm xác định mức độ, hành vi phạm tội và quyết định hình phạt không phù hợp; do đó, cần chấp nhận kháng cáo, xử phạt các bị cáo hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355; Điểm đ, Khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lâm Quyết Ch, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Đình Ph, Hoàng Thái Đ, Trần Thanh Tr, Đặng Hoàng M và Phạm D.

Sửa về áp dụng pháp luật và hình phạt do chủ quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

1. Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt các bị cáo sau đây về tội "Đánh bạc":

- Xử phạt bị cáo Lâm Quyết Ch phải nộp 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Phạm D phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

2. Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i và Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt các bị cáo sau đây về tội "Đánh bạc":

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ph phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thái Đ phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh Tr phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng M phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo (7);
- Tòa án nhân dân huyện T;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành